ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA
TRƯỜNG CAO ĐẲNG NÔNG NGHIỆP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THỜI KHOÁ BIỂU NĂM HỌC 2023 - 2024
Tuần 24: từ ngày 22/01/2024 đến ngày 28/01/2024

THỨ / LỚP		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
CÁC LỚP CAO ĐẲNG HỆ CHÍNH QUY						
K7-VDTY	Sáng	***Sinh hoạt lớp*** ***1*** Sinh hoá ĐV (Quyên) 4	Sinh hoá ĐV (Quyên) 5	Sinh hoá ĐV (Quyên) 5	Sinh hoá ĐV (Quyên) 5	Sinh hoá ĐV (Quyên) 5
P.304	Chiều					
K8-DVTY **K9-DVTY**	Sáng	***Sinh hoạt lớp*** ***1*** KTNPTB cho chó mèo (Phượng) 4	KTNPTB cho chó mèo (Phượng) 5	KT thịt và các SP khác (Duyên) 5	KTNPTB cho lợn (Hưng) 5	KT thịt và các SP khác (Duyên) 5
P.201	Chiều					
K9-KTDN **K8-KTDN**	Sáng	***Sinh hoạt lớp*** ***1*** Kiểm toán (Hoa) 4	THKT trong DNSX (Dung) 5	Kế toán HCSN (P.Thảo) 5	THKT trong DNSX (Dung) 5	Kế toán HCSN (P.Thảo) 5
P.302	Chiều					
CÁC LỚP TRUNG CẤP HỆ CHÍNH QUY						
TT62A1	Sáng	***Sinh hoạt lớp*** ***1*** Cây ăn quả (Hương) 4	Kiểm dịch TV (Lịch) 4	Cây ăn quả (Hương) 4	Kiểm dịch TV (Lịch) 4	Cây ăn quả (Hương) 4
P.104	Chiều					
	Sáng					
TT63A1		***Sinh hoạt lớp*** ***1***	Hoá BVTV (Hương) 4	Giống cây trồng (Huệ) 4	Khuyến nông (Thọ) 4	Côn trùng đại cương (Lịch) 4
P.201	Chiều	Thuỷ nông (Bình) 3				
CNTY62A1	Sáng	***Sinh hoạt lớp*** ***1*** KT thịt và các SP khác (Duyên) 4	Luật thú y (Nga) 5	Ký sinh trùng thú y (Phượng) 5	KTNPTB cho chó mèo (Lệ) 5	Ngoại sản (Hưng) 5
P.204	Chiều					
CNTY62A3	Sáng	***Sinh hoạt lớp*** ***1*** Ngoại sản (Vân) 4	Quản trị kinh doanh (Thuý) 5	Quản trị kinh doanh (Thuý) 3 Luật thú y (Nga) 2	Ngoại sản (Vân) 5	Luật thú y (Nga) 3 Quản trị kinh doanh (Thuý) 2
P.205	Chiều					
CNTY63A1	Sáng					
P.101		***Sinh hoạt lớp*** ***1***		VSV - Truyền nhiễm (Hoà) 4	Giống vật nuôi (Phượng) 4	Dược lý thú y (Duyên) 4
	Chiều	KTTG (Hằng) 3				
CNTY63A3	Sáng					
P.102		***Sinh hoạt lớp*** ***1***		GDTC (Thuý) 4	CĐ và ĐTH thú y (Vân) 4	KTTG (Hằng) 4
	Chiều	Dược lý TY (Lệ) 3				

CNTY63A4	Sáng	***Sinh hoạt lớp***	***1***	VSV - Truyền nhiễm (Duyên)	5	GDTC (Hợi)	4	VSV - Truyền nhiễm (Duyên)	4	Dược lý thú y (Lệ)	4
P.103		Tin học (Phương)	4								
	Chiều										
KTDN62A	Sáng	***Sinh hoạt lớp***	***1***	THKT trong DNSX (Dung)	5	Kế toán HCSN (P.Thảo)	5	THKT trong DNSX (Dung)	5	Kế toán HCSN (P.Thảo)	5
		Kiểm toán (Hoa)	4								
P.302	Chiều										
KTDN62B	Sáng	***Sinh hoạt lớp***	***1***	Kiểm toán (Mai)	4	THKT trong DNSX (Dung)	4	Luật kinh tế (Nga)	4	Kế toán HCSN (Thảo)	4
		Kế toán HCSN (Thảo)	4								
	Chiều										
KTDN63A	Sáng										
P.305		***Sinh hoạt lớp***	***1***			Phân tích HĐKD (H.Nga)	4	Tài chính DN (Thuý)	4	Lý thuyết KT (P.Thảo)	4
	Chiều	Lý thuyết KT (P.Thảo)	3								
KTDN63B	Sáng	***Sinh hoạt lớp***	***1***	Lý thuyết KT (Thảo)	4	Lý thuyết KT (Thảo)	4	Giáo dục QP - AN (Mạnh)	4	Soạn thảo VB (Mai)	4
		Tài chính DN (Dung)	4								
	Chiều										
CNTT62A	Sáng	***Sinh hoạt lớp***	***1***	Xử lý ảnh với Corel … (Quang)	5	SD các thiết bị VP (Trường)	5	Xử lý ảnh với Corel … (Quang	5	SD các thiết bị VP (Trường)	5
		QTHT Web và Mail….. (Hà)	4								
P.THTH	Chiều										
CNTT63A1	Sáng										
P.203	Chiều	***Sinh hoạt lớp***	***1***			Giáo dục QP - AN (Mạnh)	2	Mạng máy tính (Quang)	4	Tổ chức QLDN (Sơn)	4
		Giáo dục QP - AN (Mạnh)	3								
CNTT63A2	Sáng										
P.202		***Sinh hoạt lớp***	***1***			Tổ chức QLDN (Thuý)	2	Cấu trúc MT (Hà)	4	Lập trình cơ bản (Thảo)	4
	Chiều	Cấu trúc MT (Hà)	3								
ĐCN62A	Sáng	***Sinh hoạt lớp***	***1***	KTĐK tự động (Nga)	5	KTĐK tự động (Nga)	5	KTĐK tự động (Nga)	5	KTĐK tự động (Nga)	5
		KTĐK tự động (Nga)	4								
P.A101	Chiều										
ĐCN62B	Sáng	***Sinh hoạt lớp***	***1***	KTĐK tự động (Đ.Đức)	4	KTĐK tự động (Đ.Đức)	4	KTĐK tự động (Đ.Đức)	4	KTĐK tự động (Đ.Đức)	4
		KTĐK tự động (Đ.Đức)	4								
	Chiều										
	Sáng										
ĐCN63A1	Chiều	***Sinh hoạt lớp***	***1***			Tiếng anh (T.Nhung)	4	Đo lường điện (Dương)	4	Tiếng anh (T.Nhung)	4
P.A102		Tiếng anh (T.Nhung)	3								
	Sáng										
ĐCN63A2		***Sinh hoạt lớp***	***1***			Tiếng anh (Phiên)	4	Khí cụ điện (Đ.Đức)	4	Tiếng anh (Phiên)	4
P.A301	Chiều	Tiếng anh (Phiên)	3								

	Sáng					
ĐCN63A3		***Sinh hoạt lớp*** ***1***		Tiếng anh (Linh) 4	Máy điện (Huân) 4	Máy điện (Huân) 4
P.A302	Chiều	Tiếng anh (Linh) 3				
ĐCN63B	Sáng	***Sinh hoạt lớp*** ***1***	An toàn điện (Hoà) 4	Đo lường điện (Dương) 4	Giáo dục QP - AN (Mạnh) 4	An toàn điện (Hoà) 4
		Đo lường điện (Dương) 4				
	Chiều					
TL62		***Sinh hoạt lớp*** ***1***	KT nền móng (N.Đức) 4	Máy đóng mở cửa van (Hoà) 4	KT nền móng (N.Đức) 4	Máy đóng mở cửa van (Hoà) 4
	Sáng	Máy đóng mở cửa van (Hoà) 4				
	Chiều					
TL63B	Sáng	***Sinh hoạt lớp*** ***1***	Cơ kỹ thuật (Huyền) 4	Trắc địa (N.Đức) 4	Giáo dục QP - AN (Mạnh) 4	Cơ kỹ thuật (Huyền) 4
		Trắc địa (N.Đức) 4				
	Chiều					
CBTS 63	Sáng	***Sinh hoạt lớp*** ***1***	An toàn lao động (Liên) 4	CB đồ hộp TS (Năm) 4	Giáo dục QP - AN (Mạnh) 4	An toàn lao động (Liên) 4
		CB đồ hộp TS (Năm) 4				
	Chiều					
KTMTT63	Sáng	***Sinh hoạt lớp*** ***1***	Vật liệu máy TT (Bình) 4	MT và BVMT thuỷ (Ánh) 4	Giáo dục QP - AN (Mạnh) 4	Cơ ứng dụng (N.Đức) 4
		MT và BVMT thuỷ (Ánh) 4				
	Chiều					
ĐKTB63	Sáng	***Sinh hoạt lớp*** ***1***	Thông tin liên lạc hàng hải (Tiến) 4	Máy VTĐ hàng hải (Trung) 4	Giáo dục QP - AN (Mạnh) 4	Thông tin liên lạc hàng hải (Tiến) 4
		Khai thác tàu biển (Đông) 4				
	Chiều					

CÁC LỚP TRUNG CẤP HỆ CHÍNH QUY HỌC CUỐI TUẦN

THỨ / LỚP		**Thứ 6**	**Thứ 7**	**Chủ nhật**
TT62A2	Sáng		***Sinh hoạt lớp*** ***1***	Thuỷ nông (Bình) 4
			Khí tượng NN (Lịch) 4	
P.305	Chiều		Khí tượng NN (Lịch) 4	Thuỷ nông (Bình) 4
CN62A2	Sáng		***Sinh hoạt lớp*** ***1***	KT thịt và các sp khác (Lệ) 4
			Ngoại sản (Hưng) 4	
P.304	Chiều		Ngoại sản (Hưng) 4	Quản trị kinh doanh (Thuý) 4
TT63A2	Sáng	GDTC (Hợi) 4	***Sinh hoạt lớp*** ***1***	Thuỷ nông (Bình) 4
			Chính trị (Quế) 4	
P.303	Chiều	Tin học (Thoa) *(P.TH Tin học)* 4	Tiếng anh (K.Nhung) 4	Thuỷ nông (Bình) 4
CN63A2	Sáng	GDTC (Hợi) 4	***Sinh hoạt lớp*** ***1***	Giải phẫu sinh lý VN (Hằng) 4
		(P.303)	Chính trị (Quế) *(P303)* 4	
P.302	Chiều	Tin học (Thoa) *(P.TH Tin học)* 4	Tiếng anh (K.Nhung) *(P.303)* 4	Giải phẫu sinh lý VN (Hằng) 4

KTMTT62	Sáng		***Sinh hoạt lớp***	***1***	BDSC thiết bị trên boong (Bình)	4
			BDSC thiết bị trên boong (Bình)	4		
	Chiều		BDSC thiết bị trên boong (Bình)	4	BDSC thiết bị trên boong (Bình)	4
ĐKTB62	Sáng		***Sinh hoạt lớp***	***1***	TACN hàng hải (Ly)	4
			Khí tượng hải dương (Tiến)	4		
	Chiều		Khí tượng hải dương (Tiến)	4	Điều động tàu 2 (Trung)	4

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Lâm Thị Hương

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA
TRƯỜNG CAO ĐẲNG NÔNG NGHIỆP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THỜI KHOÁ BIỂU NĂM HỌC 2023 - 2024
CÁC LỚP HỌC CHƯƠNG TRÌNH GDTX CẤP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG
Tuần 24: từ ngày 22/01/2024 đến ngày 28/01/2024

THỨ / LỚP		Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6	
VH61B P.104	Chiều	***Sinh hoạt lớp***	***1***	Hoá học (Vân)	2	Ngữ văn (H.Hà)	2	Địa lý (Ngọc)	2	Sinh học (Phượng)	2
		Ngữ văn (H.Hà)	3	Lịch sử (Dự)	2	Vật lý (Hoà)	2	GDCD (Tài)	2	Hoá học (Vân)	2
VH62B1 P.204	Chiều	***Sinh hoạt lớp***	***1***	Toán (Tú)	4	Sinh học (Thuỳ)	2	GDKT và PL (Quyên)	2	Ngữ văn (H.Hà)	4
		Toán (Tú)	3			Hóa học (Hà)	2	CĐLC Hoá học (Hà)	2		
VH62B3 P.A101	Chiều	***Sinh hoạt lớp***	***1***	Sinh học (Phượng)	2	Toán (Tú)	4	Ngữ văn (L.Anh)	4	Địa lý (Nhài)	4
		Vật lý (Vân)	3	GDKT và PL (Quế)	2						
VH62B4	Chiều	Địa lý (Thuý)	4	Ngữ văn (Hằng)	4	Toán (Huấn)	4	Vật lý (Vân)	4	***Sinh hoạt lớp***	***1***
										GDKT và PL (Quyên)	3
VH62B5 P.301	Chiều	Lịch sử (Giang)	4	Địa lý (Nhài)	4	GDKT và PL (Quyên)	2	***Sinh hoạt lớp***	1	Ngữ văn (Tâm)	4
						Sinh học (Thuỳ)	2	Vật lý (Hoà)	3		
VH63B4 P.103	Chiều	***Sinh hoạt lớp***	***1***			Địa lý (Nhài)	4	Hoá học (Hà)	2	CĐLC Ngữ văn (Hường)	2
		Ngữ văn (Hường)	3					Lịch sử (Dự)	2	Ngữ văn (Hường)	2
VH63B1	Chiều	***Sinh hoạt lớp***	***1***	Ngữ văn (Hằng)	4	Hoá học (Vân)	4	Địa lý (Thuý)	4	GDKT và PL (Thuý)	4
		Toán (Nhung)	3								
VH63B2 P.101	Sáng	***Sinh hoạt lớp***	***1***	Địa lý (Sáu)	3	Sinh học (Thuỳ)	3	GDKT và PL (Quyên)	3	Ngữ văn (Hường)	3
		Ngữ văn (Hường)	2	Toán (Nhung)	2	CĐLC Ngữ văn (Hường)	2	Lịch sử (Dự)	2	Toán (Nhung)	2
		Hóa học (Hà)	2								
VH63B3 P.102	Sáng	***Sinh hoạt lớp***	***1***	Toán (Nhung)	3	GDKT và PL (Quyên)	3	Sinh học (Phượng)	3	Toán (Nhung)	3
		Hóa học (Hà)	2	Địa lý (Sáu)	2	Lịch sử (Dự)	2	CĐLC Ngữ văn (Hường)	2	Ngữ văn (Hường)	2
		Ngữ văn (Hường)	2								
VH63B5 P.A102	Sáng	***Sinh hoạt lớp***	***1***	Hoá học (Vân)	3	Địa lý (Nhài)	5	CĐLC Địa lý (Nhài)	5	Ngữ văn (Tâm)	5
		Hoá học (Vân)	2	GDKT và PL (Quế)	2						
		Vật lý (Hoà)	2								

VH63B6 **P.203**	Sáng	***Sinh hoạt lớp***	***1***	CĐLC Ngữ văn (H.Hà)	3	Ngữ văn (H.Hà)	3	Địa lý (Chung)	3	GDKT và PL (Quế)	3
		Vật lý (Hoà)	2	Hoá học (Hà)	2	Hoá học (Hà)	2	Vật lý (Hoà)	2	Ngữ văn (H.Hà)	2
		Ngữ văn (H.Hà)	2								
VH63B7 **P.202**	Sáng	***Sinh hoạt lớp***	***1***	Toán (Tú)	3	GDKT và PL (Nga)	3	Vật lý (Hoà)	3	Ngữ văn (H.Hà)	3
		CĐLC Lịch sử (Giang)	4	Vật lý (Vân)	2	Toán (Tú)	2	Địa lý (Chung)	2	Toán (Tú)	2
VH63B8 **P.305**	Sáng	***Sinh hoạt lớp***	***1***	Ngữ văn (Hường)	3	Toán (Tú)	3	Ngữ văn (Hường)	3	Toán (Tú)	3
		Lịch sử (Dự)	2	Toán (Tú)	2	GDKT và PL (Quế)	2	Sinh học (Phượng)	2	Lịch sử (Dự)	2
		Vật lý (Vân)	2								

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Lâm Thị Hương